

## **ĐỜI SỐNG – TƯ LIỆU KHOA HỌC**

### **Hội nghị Phát triển bền vững toàn quốc lần thứ hai**

Trong hai ngày 4-5/6/2006, tại Hà Nội, *Hội nghị Phát triển bền vững toàn quốc lần thứ hai* được tổ chức dưới sự chủ trì của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tham dự Hội nghị có lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương cùng đông đảo các nhà khoa học, chuyên gia trong và ngoài nước.

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Võ Hồng Phúc, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng Phát triển bền vững quốc gia nêu rõ: “Hội nghị Phát triển bền vững toàn quốc lần này là dịp tốt để chúng ta nhìn lại hơn một năm triển khai thực hiện Chương trình Nghị sự 21 quốc gia, đánh giá một cách nghiêm túc những thành tích mà chúng ta đã đạt được, đồng thời kiểm điểm những mặt còn yếu kém để rút ra bài học kinh nghiệm, để khắc phục trong thời gian tới”

Các đại biểu tham dự Hội nghị nhất trí với nhận định, phát triển bền vững là xu thế chung mà toàn nhân loại đang nỗ lực thực hiện. Đó cũng là mục tiêu chiến lược quan trọng mà Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam đang quyết tâm thực hiện.

Báo cáo *Kết quả một năm thực hiện chương trình nghị sự 21 của Việt Nam* tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Phan Quang Trung cho biết, để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, một số giải pháp về tổ chức đã bước đầu được thực hiện. Ngay sau khi ban hành Chương trình Nghị sự 21 của Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Hội đồng Phát triển bền vững quốc gia, Văn

phòng phát triển bền vững. Các cơ quan này có nhiệm vụ phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình hành động, các kế hoạch về phát triển bền vững, thực hiện 19 lĩnh vực ưu tiên mà Chương trình Nghị sự 21 đã xác định.

Sau hơn một năm thực hiện Chương trình Nghị sự 21 về phát triển bền vững, đến nay Việt Nam đã hoàn thành trước thời hạn về phát triển và xoá đói giảm nghèo (giảm từ 58,1% năm 1993 xuống 22,4% năm 2005). Mục tiêu bảo đảm bền vững về môi trường đã được lồng ghép vào nhiều chương trình quốc gia, tỷ lệ che phủ rừng đã tăng từ 22,7% năm 1990 lên 37,4% năm 2005, số người được sử dụng nước sạch ở nông thôn đã tăng từ 18% năm 1993 lên 62% năm 2005. GDP bình quân đầu người năm 2005 đạt 640 USD.

Bên cạnh việc tổng kết những thành tựu, kết quả đạt được, các đại biểu cũng chỉ rõ những khó khăn, hạn chế của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, như:

- Nhận thức về phát triển bền vững trong các ngành, các địa phương còn chưa cao, đôi khi sai lệch.

- Quy hoạch đô thị, quy hoạch của các địa phương, của các ngành còn chậm so với tốc độ phát triển kinh tế-xã hội và thiếu tính liên ngành, liên địa phương. Điều này dẫn đến những ảnh hưởng不良 tới môi trường thiên nhiên.

- Năng lực tài chính của nhiều doanh nghiệp chưa đủ mạnh để hiện đại

hóa công nghệ, phát triển sản phẩm, thị trường, thương hiệu, bảo vệ môi trường và chăm sóc trách nhiệm cho người lao động và cộng đồng.

Hầu hết các ý kiến cho rằng, mặc dù phát triển kinh tế là vấn đề ưu tiên hàng đầu trong điều kiện Việt Nam, nhưng vấn đề bảo vệ môi trường và bảo đảm công bằng xã hội vẫn rất cần được chú trọng. Bởi vậy, bên cạnh việc xây dựng một hệ thống tiêu chí về phát triển bền vững ở các địa phương, ngành, lĩnh vực thì cần phải nâng cao nhận thức và thu hút được tất cả các tầng lớp dân cư trong xã hội hướng vào mục tiêu phát triển bền vững. Trong đó các nhà khoa học đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, thực hiện phát triển bền vững. Trong thời gian tới, để thực hiện mục tiêu của Đảng và Nhà nước ta đã đề ra là phát triển đất nước theo con đường phát triển bền vững, Việt Nam cần tập trung vào một số công việc cụ thể:

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan chỉ đạo và điều phối hoạt động phát triển bền vững.
  - Xây dựng và thực hiện Chương trình Nghị sự 21 đổi mới với các ngành và địa phương.
  - Tiếp tục đổi mới công tác kế hoạch hóa lồng ghép các mục tiêu phát triển của ngành, địa phương theo hướng phát triển bền vững.
  - Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về phát triển bền vững. Cách tiếp cận phát triển bền vững phải được cụ thể hóa thành các chính sách, biện pháp, tổ chức bộ máy thích hợp và có những công cụ hành chính, kinh tế, tài chính phù hợp để thực hiện.
  - Lấy phương châm *huy động mọi nguồn lực trong xã hội, phát huy nội lực là chính, sự hợp tác giúp đỡ của bên ngoài là quan trọng* để thực hiện Chương trình Nghị sự 21.
- Trong khuôn khổ Hội nghị này có 5 Diễn đàn về *Phát triển bền vững công nghiệp và thương mại; Phát triển bền vững nông nghiệp và nông thôn; Phát triển bền vững đô thị; Phát triển bền vững địa phương; Cơ chế và hệ thống giám sát phát triển bền vững*, và 1 *Hội thảo khoa học về Phát triển bền vững* cũng đồng thời được tổ chức.

#### VĂN HÀ

#### **Diễn đàn Hà Nội về Giáo dục đại học trong thế kỷ XXI**

Ngày 15-16/5/2006, tại Hà Nội, *Diễn đàn Hà Nội về Giáo dục đại học trong thế kỷ XXI* - một trong chuỗi những hoạt động kỷ niệm “100 năm - ngày thành lập Đại học Đông Dương” (Đại học Quốc gia ngày nay) diễn ra dưới sự chủ trì của Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tham dự Diễn đàn có gần 300 đại biểu đến từ các bộ, ngành, trường đại học, ... trong nước cùng nhiều đại biểu từ các trường đại học và tổ chức quốc tế.

Trong hai ngày làm việc, các đại biểu tham dự Diễn đàn đã nghe 34 báo cáo khoa học, tập trung vào các chủ đề:

- *Thách thức của giáo dục đại học trong nền kinh tế tri thức ở thế kỷ XXI;*
- *Hệ thống quản trị đại học với yêu cầu hiện đại hóa, tối ưu hóa, trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững;*
- *Các chuẩn mực quốc tế tập trung vào bảo đảm chất lượng và đổi mới*

### *phương thức tổ chức dạy và học.*

Các đại biểu tham dự đã cùng trao đổi kinh nghiệm quản lý, những vấn đề cấp thiết của đào tạo đại học hiện nay, về hiệu quả ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn, cũng như thảo luận những xu hướng phát triển mới trên thế giới để từ đó giúp cho việc định hướng xây dựng mô hình giáo dục đại học phù hợp, đạt hiệu quả cao thông qua hợp tác quốc tế.

Các đại biểu thống nhất với ý kiến, trong những năm gần đây, với chủ trương coi giáo dục là quốc sách, là ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã thực hiện nhiều chính sách đổi mới giáo dục đại học, tạo đà cho sự phát triển và hội nhập với khu vực và thế giới. Trong thời gian qua giáo dục đại học Việt Nam đã có nhiều đổi mới. Đặc biệt Đại học Quốc gia đã phát triển một số lĩnh vực khoa học xã hội đạt trình độ khu vực trong lĩnh vực nghiên cứu khu vực và nghiên cứu lịch sử, tuy nhiên những thông tin chủ yếu về thành tựu của Đại học Quốc gia gửi ra nước ngoài vẫn chưa được xếp hạng trong khu vực là bởi những thông tin ấy được gửi ra nước ngoài chưa nhiều; đồng thời, website tiếng Anh của Đại học Quốc gia tương đối tốt nhưng cũng chưa cung cấp đủ thông tin để các tổ chức quốc tế đánh giá, xếp hạng...

Tại Diễn đàn, một trong các vấn đề được các đại biểu quan tâm, thảo luận sôi nổi là *Để đạt đẳng cấp quốc tế thì cần những tiêu chí nào?*

Các đại biểu đồng tình với ý kiến cho rằng, để đánh giá một trường đại học đạt đẳng cấp quốc tế thì cần phải

đặt trong sự so sánh với những trường đại học trong khu vực, trước tiên cần phải đạt 3 yêu cầu cơ bản: 1/ có những sinh viên giỏi, tài năng và phát huy được sự sáng tạo đó của sinh viên; 2/ có được chương trình giảng dạy tốt, phù hợp với giáo dục quốc tế; 3/ có đội ngũ giảng dạy giỏi, tâm huyết trong nước hoặc thông qua sự liên kết với nhiều trường đại học nước ngoài...

Các đại biểu cũng nêu rõ, giáo dục cũng là một ngành dịch vụ cung cấp loại hàng hoá đặc biệt. Chất lượng quyết định bởi nhu cầu của thị trường và giáo dục cũng không thể thoát ly khỏi quy luật thị trường. Khi nền kinh tế thị trường đòi hỏi cạnh tranh, lúc ấy các cơ sở đào tạo buộc phải nghĩ tới ưu tiên chất lượng nhiều hơn. Nền kinh tế của Việt Nam đang chuyển đổi, những yếu tố thị trường chỉ là ban đầu nên chất lượng sản phẩm đào tạo chưa phải là cạnh tranh cao, tư duy đào tạo theo hướng thị trường chưa phải là nhiều. Trong thời gian sắp tới, giáo dục Việt Nam nói chung và Đại học Quốc gia nói riêng cần có nhiều phương thức, giải pháp phù hợp để có thể vừa tự đổi mới mình vừa thích ứng tốt hơn với nền giáo dục quốc tế.

HOÀ AN

### **Giới thiệu tạp chí khoa học xã hội tiếng Anh mới nhập về Viện Thông tin KHXH**

Năm 1990, tại Trường Đại học Tổng hợp New School (Mỹ), các nhà xuất bản của Mỹ và Anh đã thành lập “*Dự án tặng tạp chí*” nhằm bổ sung thêm nguồn thông tin từ các nước phương Tây đặc biệt là Anh, Mỹ cho các

thư viện, các cơ quan nghiên cứu và các trường đại học của các nước đang phát triển. Ban đầu Dự án tập trung vào việc cung cấp tạp chí cho các thư viện của các nước Đông Âu cũ, nhưng sau đó đã mở rộng đến nhiều nước khác ở châu Á, châu Phi,...

Năm 2004, Dự án bắt đầu làm việc với Viện Khoa học xã hội Việt Nam và đã lựa chọn Viện Thông tin Khoa học xã hội làm cơ quan tiếp nhận phục vụ thông tin từ các nguồn tạp chí này cho các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu, cán bộ quản lý... của Việt Nam. Cho đến nay, Dự án đã gửi cho Viện Thông tin Khoa học xã hội 68 đầu tên tạp chí. Hầu hết các tạp chí này đều ra 3 tháng 1 kỳ. Có một số ra mỗi tháng 1 kỳ và một tạp chí ra 6 tháng 1 kỳ. Các tạp chí này nhập về Viện Thông tin Khoa học xã hội bắt đầu từ số 1 của năm 2005, cá biệt có một vài tạp chí có từ năm 2004 (*các tạp chí này đã và đang được gửi thường kỳ về Viện Thông tin Khoa học Xã hội*). Để giúp cho bạn đọc và người dùng tin có điều kiện tiếp cận và khai thác tốt nguồn tư liệu phong phú này, chúng tôi xin giới thiệu sơ lược về các tạp chí theo thứ tự abc cũng như website của các tạp chí.

#### *1. Advances in Developing Human Resources*

Tạp trung nghiên cứu về vấn đề phát triển xã hội và nhân văn và mối quan hệ của việc phát triển xã hội với nền kinh tế toàn cầu cũng như nền tảng triết học của phát triển xã hội. Tạp chí do Academy of Human Resource Development xuất bản. Website:<http://www.sagepub.com/journal.aspx?pid=267>.

#### *2. American Journal of Islamic Social Sciences*

Nghiên cứu về Đạo Hồi và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển chính trị, kinh tế, xã hội của các quốc gia. Giới thiệu các sách về các vấn đề liên quan. Tạp chí do Association of Muslim Social Scientists xuất bản.

Website:<http://www.amss.net/aJiSS>.

#### *3. American Journal of Philology*

Tạp chí đăng tải các bài viết về văn học, lịch sử, các bài phê bình văn học cũng như những phát hiện mới trong các lĩnh vực văn học và ngôn ngữ. Tạp chí do nhà xuất bản University Press xuất bản.

Website:[http://www.press.jhu.edu/journals/american\\_journal\\_of\\_philology](http://www.press.jhu.edu/journals/american_journal_of_philology).

#### *4. American Political Science Review*

Tạp chí xuất bản 4 số 1 năm và ra số đầu tiên vào tháng 11 năm 1906. Tạp chí có các bài nghiên cứu về mọi lĩnh vực khoa học chính trị và mối quan hệ của nền chính trị Mỹ và các nước phương Tây. Ngoài ra trong tạp chí còn có phần giới thiệu các sách về các chủ đề liên quan. Tạp chí do nhà xuất bản Cambridge University Press xuất bản.

Website:<http://www.jstor.org/journals/0030554.html>.

#### *5. American Politics Research*

Tạp chí đăng tải các bài viết về chính trị Mỹ từ trung ương đến địa phương, chính sách bầu cử, các đảng phái chính trị, quan điểm của công luận, chính sách đối ngoại, lập pháp và hành pháp, sự tham gia của phụ nữ trong chính trường. Tạp chí do University of Maryland xuất bản. Website:<http://www.sagepub.co.uk/journal.aspx?pid=105470>.